

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2017
và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018**

(Báo cáo tại kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khoá XVIII)

Nam Định, tháng 12 năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND
Dự thảo

Nam Định, ngày tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội
tỉnh Nam Định năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Xét nội dung Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của UBND tỉnh trình tại kỳ họp;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

I. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017

Với sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền, quân, dân và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển, các lĩnh vực thủy sản, công nghiệp, xuất khẩu, thu hút đầu tư,... có mức tăng trưởng cao hơn so với bình quân chung cả nước.

- Đã tổ chức đánh giá 01 năm thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, tiếp tục chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch đã đề ra.

- Công tác xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo quyết liệt từ tỉnh tới các địa phương, đạt được nhiều kết quả tốt. Đến nay toàn tỉnh có 176/209 (bằng 84,2%) xã, thị trấn đạt chuẩn NTM; các huyện Nghĩa Hưng, Trực Ninh, Xuân Trường và Giao Thủy 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn NTM; Huyện Nghĩa Hưng đã được Hội đồng thẩm định Trung ương nhất trí trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn NTM; huyện Trực Ninh và Xuân Trường 100% số tiêu chí huyện NTM đạt chuẩn theo quy định (đang lập hồ sơ trình Trung ương công nhận huyện NTM). Các cấp, các ngành đã chủ động triển khai phương án phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi.

- Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá. Thu hút đầu tư, nhất là thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) đạt kết quả cao nhất từ trước đến nay về vốn đăng ký và lần

đầu tiên lọt vào Top 3 tỉnh thu hút vốn đầu tư nước ngoài tốt nhất cả nước trong 10 tháng đầu năm. Các hoạt động xuất khẩu đạt kết quả tốt, giá trị hàng xuất khẩu cả năm ước đạt 1.360 triệu USD, tăng 23,7% so với năm 2016.

- Các công trình trọng điểm của tỉnh như Khu công nghiệp Dệt may Rạng Đông, Tỉnh lộ 489C, Cầu Thịnh Long,... đã khởi công xây dựng; tháng 12/2017 khởi công Dự án đầu tư xây dựng đường trục phát triển nổi Vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình. Dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Nam Định I đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, đang tiến hành các thủ tục giải phóng mặt bằng để triển khai xây dựng. Xúc tiến các thủ tục đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường cao tốc đoạn Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình và dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định.

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội được duy trì và phát triển, ngành giáo dục đào tạo tiếp tục duy trì được thành tích cao, chính sách an sinh xã hội được đảm bảo. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh và Lễ đón nhận Bằng UNESCO ghi danh “Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Câu lạc bộ Bóng đá Nam Định giành quyền lên hạng V-League năm 2018; Đoàn vận động viên của tỉnh tham gia thi đấu tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế đạt được nhiều thành tích cao (Tại Seagame 29 ở Malaysia tỉnh có 04 vận động viên tham gia giành 7 Huy chương vàng, chiếm 12,7% tổng số huy chương vàng của toàn đoàn Việt Nam).

- Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được triển khai thực hiện quyết liệt, đã và đang có những chuyển biến tích cực, nhất là việc xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác này. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục những chỉ số thành phần có điểm số thấp trong bộ chỉ số cải cách hành chính và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư chỉ giao dịch một đầu mối là Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức công khai, minh bạch, đúng luật, đảm bảo số lượng, chất lượng theo yêu cầu.

- Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp công dân được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt; các cấp, các ngành đã thường xuyên rà soát, phân loại để giải quyết theo thẩm quyền, nhất là những vụ việc tồn đọng.

- Lực lượng Quân đội, Công an, Bộ đội Biên phòng đã triển khai thực hiện tốt phương án tác chiến; đảm bảo an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị lớn của tỉnh. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

- Triển khai có hiệu quả việc lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên cũng còn một số tồn tại, hạn chế

- Có 02 chỉ tiêu về kinh tế và 02 chỉ tiêu về môi trường không đạt kế hoạch. Trong đó tốc độ tăng tổng sản phẩm GRDP chưa đạt kế hoạch do ảnh hưởng của

thiên tai, dịch bệnh nên tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản giảm 0,8% so với năm 2016.

- Một số địa phương triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới chưa quyết liệt như huyện Mỹ Lộc,...

- Các vi phạm về đất đai diễn biến còn phức tạp (cả đất đai liên quan đến tôn giáo), đặc biệt là tại huyện Nam Trực, Mỹ Lộc, Ý Yên. Công tác xử lý các vi phạm chưa đạt yêu cầu.

- Ô nhiễm môi trường ở một số khu, cụm công nghiệp, làng nghề còn phức tạp chưa được xử lý dứt điểm.

- Một số công trình đầu tư cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn chậm tiến độ như dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu thương mại - du lịch - dịch vụ - khách sạn đô thị mới Hòa Vượng, khu đô thị Mỹ Trung; Khu công nghiệp Mỹ Trung, Dự án Bệnh viện 700 giường; Khu đô thị trung tâm các huyện Nam Trực, Trực Ninh; Dự án xây dựng khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần,...

- Tình hình tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, nhất là tai nạn đường sắt; tiêu chí số người chết, số người bị thương tăng so cùng kỳ.

- Tình trạng dạy thêm, học thêm, thu nhiều khoản ngoài quy định đầu năm học còn diễn ra, nhất là ở thành phố Nam Định gây bức xúc trong dư luận nhân dân.

- Thu hút đầu tư gặp khó khăn; năng lực cạnh tranh cấp tỉnh chưa cao. Thực hiện cải cách hành chính đã được chỉ đạo quyết liệt, bước đầu có chuyển biến, nhưng nhìn chung chưa đạt yêu cầu đề ra; chỉ số xếp hạng cải cách hành chính thấp. Việc chấp hành sự chỉ đạo, điều hành một số việc ở một số địa phương, đơn vị chưa nghiêm; tiến độ, chất lượng một số công việc chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, khiếu nại tố cáo của công dân. Một bộ phận cán bộ, công chức còn thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ; có dư luận còn gây phiền hà, những nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp tại một số đơn vị nhưng chưa được xử lý triệt để.

- Tái xuất hiện khiếu nại, tố cáo đông người, song chưa được giải quyết thấu đáo ở cơ sở. Một số ngành, địa phương chưa tập trung cao trong chỉ đạo giải quyết khiếu nại tố cáo, vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm gây bức xúc cho công dân.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU KT-XH CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Mục tiêu: Tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Xây dựng nông thôn mới gắn với đổi mới tổ chức sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân. Thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở tất cả các ngành, các cấp. Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội;

bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cùng cố quốc phòng, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2018

a) Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng sản phẩm GRDP (giá so sánh 2010) tăng từ 7-7,5%.

(2) Cơ cấu kinh tế (%):

- Nông, lâm, thủy sản	21,5
- Công nghiệp, xây dựng	35,0
- Dịch vụ	41,0
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	2,5

(3) Giá trị sản xuất của ngành Nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010) tăng 2,5-3%.

(4) Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (giá so sánh 2010) tăng từ 13,0% trở lên.

(5) Giá trị sản xuất ngành dịch vụ (giá so sánh 2010) tăng từ 7,5% trở lên.

(6) Giá trị xuất khẩu đạt từ 1.400 triệu USD trở lên.

(7) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng từ 15% trở lên.

(8) Thu ngân sách từ kinh tế trên địa bàn 4.300 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội

(1) Mức giảm tỷ suất sinh 0,1-0,15‰.

(2) Tạo việc làm cho khoảng 32 ngàn lượt người; tỷ lệ lao động qua đào tạo 67,5%.

(3) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020) giảm 0,5%.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 85%.

(5) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân) còn 11,5%.

(6) Có thêm từ 02 huyện trở lên đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Các chỉ tiêu về môi trường

(1) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt từ 99,6% trở lên (trong đó được sử dụng nước sạch đạt từ 68,4% trở lên).

(2) Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch 100%.

(3) 100% cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định 1788/QĐ-TTg, ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ được xử lý.

(4) Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt từ 92,4% trở lên.

(5) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom ở đô thị đạt từ 93,4% trở lên; ở nông thôn đạt từ 88% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Tập trung thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển: Thực hiện có hiệu quả các kế hoạch đã ban hành, nhất là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020.

Thực hiện nghiêm Chi thị số 20 của Thủ tướng Chính phủ và Chi thị số 07 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Triển khai Chương trình hành động của tỉnh thực hiện Nghị quyết 10 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

1.2. Thúc đẩy phát triển các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ:

- Tiếp tục đẩy nhanh việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp dệt may Rạng Đông. Tập chung chỉ đạo để khởi công Nhà máy Nhiệt điện BOT Nam Định I tại huyện Hải Hậu. Hoàn thiện các thủ tục để triển khai xây dựng khu công nghiệp Mỹ Thuận và chuyển giao khu công nghiệp Mỹ Trung.

- Tăng cường xúc tiến thương mại; đẩy mạnh xuất khẩu, tạo điều kiện lưu thông hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi gian lận thương mại, hàng giả, buôn lậu và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Phát triển đa dạng các loại hình và sản phẩm du lịch; khai thác có hiệu quả, bền vững các tiềm năng du lịch của tỉnh như du lịch biển du lịch sinh thái, du lịch tâm linh...

- Triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, thực hiện tiết kiệm điện.

- Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống lụt bão, an ninh, quốc phòng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử.

- Các tổ chức tín dụng đẩy mạnh huy động vốn, đồng thời tích cực cải cách thủ tục tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn; đảm bảo tăng trưởng tín dụng tối thiểu bằng mức trung bình cả nước.

1.3. Đổi mới tổ chức sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án trọng điểm và các chương trình hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giữa tỉnh Nam Định với tỉnh Miyazaki và Trường Đại học Minami Kyushu của Nhật Bản.

Phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững; nhân rộng mô hình cơ sở chăn nuôi, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh đáp ứng được nhu cầu xuất khẩu. Khuyến khích tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đảm bảo thuận lợi cho công tác quản lý, cung cấp sản phẩm chăn nuôi an toàn cho người tiêu dùng.

Khuyến khích phát triển đội tàu có công suất lớn, khai thác xa bờ và tham gia bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển theo Nghị định số 67 ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

Chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện và chủ động xây dựng các phương án phòng, chống thiên tai trước những diễn biến bất thường của thời tiết theo phương châm “4 tại chỗ”.

Chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng Nông thôn mới ở các xã còn lại của giai đoạn 2016-2020; nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới. Phần đầu trong năm 2018 có thêm ít nhất 02 huyện đạt tiêu chí huyện nông thôn mới.

1.4. Về lĩnh vực tài nguyên, bảo vệ môi trường

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 17 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, tăng cường quản lý khai thác cát trên địa bàn.

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, khắc phục và cải thiện chất lượng môi trường.

1.5. Về công tác thu, chi ngân sách

- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian kê khai và nộp thuế. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giao ngay từ đầu năm, phần đầu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách năm 2018 ở mức cao nhất.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về đảm bảo triệt để tiết kiệm trong chi tiêu hành chính để tăng nguồn cho đầu tư phát triển, quản lý tốt tài sản ở các đơn vị hành chính sự nghiệp.

1.6. Quản lý, thực hiện tốt các quy hoạch: Thực hiện có hiệu quả và tuân thủ đúng nội dung các quy hoạch đã được phê duyệt. Hoàn thành Quy hoạch đô thị mới thuộc địa phận 4 xã Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến huyện Ý Yên; Quy hoạch phân khu hai bên đường dẫn cầu Tân Phong; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng...

1.7. Tập trung vốn đầu tư công và tăng cường huy động các nguồn lực ngoài nhà nước cho các dự án hạ tầng trọng điểm

Hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Nam Định, tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình. Khởi công các dự án: Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quần thể lưu niệm Tổng Bí thư Trường Chinh; Chuyển đổi mô hình quản lý đầu tư cải tạo nâng cấp Trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp Hòa Xá; Kêu gọi nhà đầu tư để đầu tư nhà máy xử lý rác thải cho thành phố Nam Định và huyện Mỹ Lộc,... Đôn đốc các dự án chậm tiến độ như Khách sạn Nam Cường, Khu công nghiệp Mỹ Trung,... Tiếp tục thu hút đầu tư các dự án vào hai bên Đại lộ Thiên Trường.

Triển khai điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nam Định đến năm 2025. Ưu tiên đầu tư xây dựng hạ tầng thành phố Nam Định theo tinh thần Nghị quyết số 06 ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Khởi công xây dựng khu đô thị mới phía Nam sông Đào. Tập trung kêu gọi các nhà đầu tư lớn về đầu tư các dự án mang tính điểm nhấn tại thành phố Nam Định.

2. Về phát triển xã hội

2.1. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức dạy học đồng bộ và đổi mới thi, đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông mới. Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông.

2.2. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân; tập trung cao vào công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1125 ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế; hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế cho nông, lâm, ngư dân có mức thu nhập trung bình, góp phần thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

2.3. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống, trong đó chú trọng các ngành nông nghiệp, công nghiệp, công nghệ cao, y tế, môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp.

2.4. Thực hiện tốt các hoạt động bảo trợ xã hội, giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng là người có công và thân nhân người có công theo quy định. Cùng cố, nâng cấp các trường đào tạo nghề của tỉnh, mở thêm các ngành, lĩnh vực đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường. Triển khai hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững; công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phòng chống các tệ nạn xã hội.

2.5. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07 ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2017-2020 gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho đoàn vận động viên của tỉnh tham gia Đại hội Thể dục Thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018 tại Hà Nội và Câu lạc bộ Bóng đá Nam Định thi đấu tại Giải bóng đá vô địch quốc gia (V-League 2018).

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng. Phát triển các chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ cho công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh.

3. Công tác nội vụ, cải cách hành chính

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tổ chức và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 26 ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 11 ngày 09/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Khóa XII và các chỉ đạo của Chính phủ để thực hiện Nghị quyết.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09 ngày 23/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Nam Định.

Tổ chức phát động các phong trào thi đua ngay từ đầu năm Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo; rà soát, xử lý các vi phạm về đất đai trong việc xây dựng, sửa chữa các công trình tôn giáo.

4. Tiếp tục củng cố, đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, tư pháp, thi hành án dân sự; Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí

- Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương, hoàn thành chỉ tiêu giao quân; bảo vệ vững chắc chủ quyền tuyến biên của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Tăng cường đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đẩy mạnh kiểm tra, xử lý vi phạm môi trường; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

- Triển khai chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các luật, quy định mới ban hành, đồng thời tổ chức tốt các hoạt động trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

- Nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự; duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định, tập trung cao cho việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài và mới phát sinh. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong thực thi công vụ, quản lý, sử dụng đất đai; giải phóng mặt bằng, tái định cư, tài chính ngân sách,... Tổ chức chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót khuyết điểm trong việc ban hành văn bản thanh tra; kết luận thanh tra phải làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể nếu có vi phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tích cực vận động các tầng lớp nhân dân hưởng ứng và thực hiện tốt Nghị quyết.

HĐND tỉnh kêu gọi cán bộ, quân và dân trong tỉnh đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Nam Định khoá XVIII, kỳ họp thứ năm thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố Nam Định
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Nam Định; Công báo tỉnh;
- Website tỉnh; Website Chính phủ;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Chung

Số: 244/BC-UBND

Nam Định, ngày 24 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017
và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017

Thực hiện kế hoạch năm 2017 trong điều kiện, kinh tế - xã hội cả nước tiếp tục chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định...; nhưng cũng là năm đặc biệt khó khăn, dịch sốt xuất huyết ở người bùng phát kéo dài trên diện rộng, bệnh lùn sọc đen trên lúa; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu như nước biển dâng, lũ lụt... gây thiệt hại nặng nề về kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là đối với sản xuất nông nghiệp. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh; trong đó tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, kinh tế - xã hội của tỉnh giữ được ổn định và phát triển; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI NĂM 2017

1. Sản xuất nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường

a) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đã chủ động khắc phục nhiều khó khăn do diễn biến bất lợi của thời tiết, dịch bệnh. Vụ Xuân được mùa, tuy nhiên vụ Mùa do ảnh hưởng của cơn bão số 2, số 4 và số 10; đặc biệt bệnh lùn sọc đen bùng phát trên diện rộng đã ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng lúa¹. Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (theo giá so sánh 2010) ước đạt 18.075 tỷ đồng, giảm 0,8% so với năm 2016².

- Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng cả năm 185.623 ha, giảm 1,5% (-2.788 ha) so với cùng kỳ, trong đó diện tích cây lương thực 155.921 ha, giảm 1,0% (-1.567 ha). Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 816 ngàn tấn, giảm 13,5% (-127,7 ngàn tấn), trong đó sản lượng thóc 794,2 ngàn tấn, giảm 14% (-129,7 ngàn tấn) so với năm 2016.

¹ Trong đó: Riêng trong cơn bão số 10 và đợt mưa lớn kéo dài cuối vụ, toàn tỉnh có 44.019 ha lúa bị thiệt hại, trong đó 12.301 ha mất trắng (thiệt hại trên 70%); 14.885 ha thiệt hại từ 50-70%; 8.196 ha thiệt hại từ 30-50% và 8.637 ha thiệt hại dưới 30%. Bệnh lùn sọc đen bùng phát tập trung ở các huyện phía Nam của tỉnh đã làm cho 23.254 ha lúa bị nhiễm bệnh, trong đó 8.138 ha thiệt hại từ 30-70% năng suất; 9.432 ha mất trắng (thiệt hại trên 70% năng suất). Đã công bố dịch tại 04 huyện có diện tích lúa thiệt hại nghiêm trọng nhất: Huyện Trực Ninh; Huyện Xuân Trường; Huyện Hải Hậu; Huyện Giao Thủy.

² Trong đó: giá trị sản xuất nông nghiệp giảm 3,1%; giá trị sản xuất thủy sản tăng 9%.

+ Sản xuất vụ Đông: Toàn tỉnh đã gieo trồng được 11.581 ha, giảm 7,4% (-929 ha) so với cùng kỳ, trong đó diện tích trồng trên đất 2 lúa 2.401 ha giảm 39,6% (-1.576 ha) so với vụ Đông năm trước.

+ Vụ Xuân: Tổng diện tích gieo trồng 87.340 ha, giảm 1,3% (-1.115 ha) so với cùng kỳ, trong đó diện tích lúa là 74.528 ha giảm 1,6% (-1.232 ha). Sản lượng thóc 517,2 ngàn tấn, giảm 1,5% (-7,76 ngàn tấn) so với vụ Xuân năm 2016.

+ Vụ Mùa toàn tỉnh gieo trồng 86.702 ha, giảm 0,9% (-744 ha) so với cùng kỳ, trong đó diện tích lúa 76.627 ha, giảm 0,9% (-657 ha). Năng suất lúa bình quân toàn tỉnh đạt 36,14 tạ/ha, giảm 29,9% (-15,41 tạ/ha); sản lượng thóc 277 ngàn tấn, giảm 30,5% (-121,4 ngàn tấn) so với vụ Mùa năm 2016.

Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Đã thành lập Hiệp hội Nông nghiệp sạch tỉnh với 28 doanh nghiệp tham gia; tạo cơ hội phát triển các chuỗi liên kết sản xuất - kinh doanh - tiêu thụ sản phẩm, thiết lập thêm nhiều kênh phân phối ổn định. Đến nay, trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đã xuất hiện nhiều mô hình mới mang lại hiệu quả cao như: Mô hình trồng cây dược liệu của Công ty Hoa Thiên Phú; mô hình lúa giống, rau của Công ty TNHH Cường Tân; mô hình lúa, gạo chất lượng cao của Công ty Toàn Xuân, Đình Mộc; mô hình cá bóng bớp ở huyện Nghĩa Hưng; Dự án đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao của công ty VinEco tại xã Xuân Hồng huyện Xuân Trường; Các chương trình hợp tác với tỉnh Miyazaki và Trường Đại học Minami Kyushu³; Chương trình hợp tác sản xuất và chế biến sản phẩm từ lúa gạo giữa Công ty TNHH Cường Tân với Công ty Ajichi Farm của Nhật Bản⁴...

- Chăn nuôi: Trong các tháng đầu năm, chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do giá thịt lợn quá thấp, dưới giá thành sản xuất. Tỉnh đã chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp về phát triển chăn nuôi và tiêu thụ thịt lợn nhằm hỗ trợ giảm bớt thiệt hại cho người chăn nuôi. Đến nay, tình hình chăn nuôi đã ổn định do giá đầu ra của các sản phẩm đều tăng. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại đạt 183,5 ngàn tấn, tăng 3,5% so với năm 2016, trong đó thịt lợn hơi đạt 150 ngàn tấn tăng 3,3%.

Đã kiểm soát tốt, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng chống, ngăn chặn không để dịch cúm gia cầm A/H5N1 và dịch lở mồm long móng lây lan, bùng phát ra diện rộng⁵. Trong năm, tình hình chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh.

³ Chương trình xây dựng mô hình điểm tại xã Yên Cường huyện Ý Yên; Chương trình hợp tác đồng nghiên cứu gen di truyền có tính á nhiệt đới; Chương trình hợp tác giữa doanh nghiệp Nam Định với doanh nghiệp tỉnh Miyazaki về sản xuất nông nghiệp hữu cơ; Đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp chất lượng cao,...

⁴ Công ty TNHH Cường Tân và Công ty Ajichi Farm, tỉnh Fukui Nhật Bản đã ký hợp đồng nguyên tắc thành lập Công ty liên doanh tổ chức sản xuất và chế biến sản phẩm từ lúa gạo. Dự kiến vụ Xuân năm 2018 sẽ chính thức liên kết tổ chức sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cho khoảng 200-300 ha/vụ.

⁵ Trong khoảng thời gian từ tháng 2 đến tháng 5 đã xuất hiện dịch cúm gia cầm A/H5N1 ở 14 hộ nuôi tại 07 xã của 03 huyện Vụ Bản, Trực Ninh và Ý Yên, với tổng số gia cầm tiêu huỷ 13.587 con. Ngoài ra dịch lở mồm long móng đã xảy ra ở 04 hộ nuôi tại 02 xã Yên Đồng, huyện Ý Yên và xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường với tổng số gia súc mắc bệnh là 11 con trâu, bò.

- Lâm nghiệp: Toàn tỉnh đã trồng được khoảng 752 nghìn cây phân tán các loại và 76 ha rừng ngập mặn ven biển.

- Diêm nghiệp: Diện tích sản xuất muối 600 ha; Sản lượng muối ước đạt 40 nghìn tấn, giảm 18,4% so với năm 2016.

- Thủy sản: Tổng sản lượng thủy sản ước 138,3 ngàn tấn, bằng 102,4% kế hoạch và tăng 7,0% so với năm 2016⁶. Diện tích nuôi trồng thủy sản 16.092 ha; Sản xuất được 11.097 triệu con giống các loại. Đã phê duyệt đóng mới 58 tàu cá vỏ thép, ký hợp đồng tín dụng cho vay đóng mới 36 tàu với tổng số tiền cam kết cho vay 579,9 tỷ đồng, giải ngân 522,6 tỷ đồng; Trong 33 tàu đã hoàn thành, hạ thủy có 32 tàu đã đi vào hoạt động khai thác theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ⁷.

b) Công tác quản lý đề điều, phòng chống thiên tai: Tổng kiểm tra các công trình đề điều, công tác phòng chống thiên tai của 10 huyện, thành phố. Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 25/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường xử lý vi phạm pháp luật về đề điều, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/8/2017 về việc tăng cường quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đề điều, công trình thủy lợi, đất đai hành lang bảo vệ đề điều, xả thải vào nguồn nước; quản lý khai thác, vận chuyển, bến bãi tập kết, kinh doanh cát sỏi trên các tuyến sông, cửa biển trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống và khắc phục thiệt hại do ảnh hưởng của các cơn bão số 2, số 4, số 10, sớm ổn định sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

c) Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM): Đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/4/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020. Đánh giá hiện trạng và chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM từ tỉnh tới các địa phương, trong đó trọng tâm là 04 huyện Trục Ninh, Nghĩa Hưng, Xuân Trường, Giao Thủy phấn đấu hoàn thành đạt huyện NTM. Quyết định công nhận 64 xã, thị trấn đạt chuẩn NTM. Đến nay toàn tỉnh có 176/209 (bằng 84,2%) xã, thị trấn đạt chuẩn NTM; ngoài huyện Hải Hậu được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2015, các huyện Nghĩa Hưng, Trục Ninh, Xuân Trường và Giao Thủy 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn NTM. Huyện Nghĩa Hưng đã được Hội đồng thẩm định Trung ương nhất trí trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn NTM; huyện Trục Ninh và Xuân Trường 100% số tiêu chí huyện NTM đạt chuẩn theo quy định (đang lập hồ sơ trình Trung ương công nhận huyện NTM).

d) Tài nguyên và môi trường: Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện Đề án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp huyện.

⁶ Trong đó: Thủy sản khai thác 47,9 ngàn tấn, tăng 4,4%; thủy sản nuôi trồng 90,4 ngàn tấn.

⁷ Còn 01 trường hợp gặp rủi ro do đắm tàu, đã được bảo hiểm chi trả cả lãi và gốc cho ngân hàng.

Triển khai Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Chỉ đạo các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai; lập, thẩm định và phê duyệt phương án xử lý các trường hợp sử dụng đất không hợp pháp. Tập trung chỉ đạo quyết liệt về tổng rà soát tình hình quản lý sử dụng đất đối với các doanh nghiệp và cơ sở tôn giáo trên địa bàn; đã bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 151 cơ sở tôn giáo đủ điều kiện; 604 cơ sở tôn giáo chưa được cấp giấy chứng nhận, đã được niêm yết Thông báo công khai hiện trạng cụ thể, diện tích, vị trí... Kiểm tra toàn bộ các địa điểm quy hoạch khai thác cát và xử lý vi phạm theo quy định. Ban hành Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 Quy định trách nhiệm bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Công thương

- Sản xuất công nghiệp: Sản xuất công nghiệp của tỉnh tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 9,2% so với năm 2016. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) ước đạt 48.618 tỷ đồng, tăng 12,5% so với năm 2016; trong đó Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,6%;. Hầu hết các sản phẩm chủ yếu có mức tăng trưởng khá⁸.

Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và Quy hoạch mạng lưới kinh doanh xăng dầu để tạo điều kiện cho xúc tiến và thu hút đầu tư. Triển khai các thủ tục xây dựng Cụm công nghiệp Thanh Côi, huyện Vụ Bản và mở rộng cụm công nghiệp Xuân Tiến, huyện Xuân Trường.

- Thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 35.029 tỷ đồng, tăng 15,4% so với năm 2016. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 17/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường. Kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng⁹. Triển khai Đề án hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hàng nông sản, thủy sản trên địa bàn, xây dựng Website thương mại điện tử. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp tham gia nhiều chương trình, hội chợ triển lãm để giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu¹⁰...

⁸ Thịt lợn đông lạnh tăng 5,1%; nước mắm tăng 11,5%; bánh kẹo các loại tăng 11,5%; sợi các loại tăng 12,2%; vải các loại tăng 13,5%; khăn các loại tăng 12,4; quần áo may sẵn tăng 10,2%; thuốc dạng viên các toại tăng 13,5%... Một số sản phẩm như muối biển, gạch bằng đất nung, vôi, máy tuốt lúa, máy trộn bê tông giảm so với cùng kỳ.

⁹ 10 tháng đã kiểm tra 2.904 lượt vụ, xử lý 1.507 vụ vi phạm, phạt hành chính và giá trị hàng hóa thu giữ 48.583,2 triệu đồng.

¹⁰ Hội chợ Thương mại khu vực Đồng bằng Sông Hồng - Ninh Bình 2017; Hội chợ Thương mại quốc tế Việt Nam lần thứ 27 tại Hà Nội; Hội chợ Hùng Vương 2017 tại thành phố Việt Trì; Hội chợ nông sản, tiểu thủ công nghiệp khu vực HTX tại Hà Nội; Hội chợ quốc tế Festival biển Nha Trang 2017; Hội nghị kết nối cung - cầu hàng hóa tại Hà Nội; Hội chợ triển lãm tại các tỉnh Thái Bình, Yên Bái, Hải Phòng, Hà Nội và triển lãm APEC tại Đà Nẵng,...

Tổ chức phổ biến nội dung các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã ký kết và đang đàm phán; thông tin về các thị trường xuất khẩu quan trọng và các vấn đề, cam kết liên quan có tác động lớn đến các ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ lực của tỉnh, về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0); Hội nghị kết nối cung - cầu hàng hóa, tăng cường hoạt động liên kết trong chuỗi cung ứng hàng Việt Nam giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp phân phối trong và ngoài tỉnh.

- Chỉ số giá tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ tháng 11 tăng 1,13% so với tháng 12 năm 2016; bình quân 11 tháng tăng 0,23% so với cùng kỳ.

- Xuất, nhập khẩu: Tổng giá trị hàng xuất khẩu trên địa bàn ước 1.360 triệu USD, bằng 113,3% kế hoạch, tăng 23,7% so với năm 2016; Giá trị nhập khẩu ước đạt 915 triệu USD, tăng 22,6% so với năm 2016.

3. Xây dựng, Đầu tư, Giao thông, Truyền thông và Điện lực

- Xây dựng: Hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng huyện của 09 huyện; Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 khu vực Phú Dây, huyện Vụ Bản. Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 hai bên Đại lộ Thiên Trường tỉnh Nam Định đến năm 2025. Tiếp tục triển khai các bước lập Quy hoạch đô thị mới thuộc địa phận 4 xã Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến huyện Ý Yên; Quy hoạch phân khu hai bên đường dẫn cầu Tân Phong; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng.

- Đầu tư phát triển: Đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020. Thu hút đầu tư đạt kết quả khá, đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 49 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 1.977,2 tỷ đồng và 24 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 2.224,8 triệu USD¹¹ (Trong đó dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Nam Định 1 là 2.072,2 triệu USD).

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn cả năm ước đạt 36.215 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2016. Nguồn vốn đầu tư công đã giao kế hoạch năm 2017 là 2.780,747 tỷ đồng¹², ước giải ngân đạt 100% kế hoạch.

- Triển khai một số dự án lớn, công trình trọng điểm của tỉnh:

- + Về giao thông: Đã cơ bản hoàn thành xây dựng các tuyến đường Tỉnh lộ 487, 488. Khởi công xây dựng Tỉnh lộ 489C (đoạn từ cầu Lạc Quần đến cầu Sa Cao), phối hợp với Bộ Giao thông vận tải khởi công Cầu Thịnh Long; tháng 12/2017 khởi công Dự án đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển của tỉnh

¹¹ Bao gồm: Cấp mới cho 45 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 1.901,2 tỷ đồng; 16 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 2.131,8 triệu USD. Điều chỉnh 04 dự án trong nước với số vốn tăng 76 tỷ đồng; 08 dự án FDI với số vốn tăng là 93 triệu USD (Số liệu cập nhật đến ngày 23/11/2017). Cùng kỳ năm 2016 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 49 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 834,3 tỷ đồng và 14 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 239,2 triệu USD.

¹² Không bao gồm chi đầu tư XDCB năm 2016 chuyển sang chi và quyết toán vào ngân sách năm 2017.

với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình (đã có quyết định giao vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017-2020 cho dự án là 1.077 tỷ đồng). Triển khai các thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường cao tốc đoạn Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình và dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định (đã có thông báo dự kiến bố trí vốn ngân sách Trung ương cho mỗi dự án là 1.000 tỷ đồng);

+ Đã khởi công xây dựng Khu công nghiệp Dệt may Rạng Đông. Đang thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng khu công nghiệp Mỹ Thuận, chuyển giao khu công nghiệp Mỹ Trung, Dự án xây dựng khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần, Dự án xử lý khẩn cấp đê, kè Quy Phú tương ứng từ K177+900 đến K180+050 đê hữu Hồng, huyện Nam Trực.

- Đôn đốc nhà đầu tư, yêu cầu cụ thể về tiến độ thực hiện các dự án khu đô thị mới Hòa Vượng, Thống Nhất, Khu thương mại - du lịch - dịch vụ - khách sạn của Công ty cổ phần tập đoàn Nam Cường ...

Có 07/09 dự án xây dựng khu đô thị thị trấn trung tâm của các huyện đã khởi công xây dựng. Còn lại Khu đô thị thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực và Khu đô thị thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh triển khai chậm. Tiếp tục triển khai thủ tục đầu tư 06 dự án khu dân cư tập trung lớn tại các huyện Ý Yên, Hải Hậu và Vụ Bản.

Đánh giá 01 năm thực hiện Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 09/6/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh về tập trung xây dựng phát triển thành phố Nam Định, hình thành rõ nét một số chức năng trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng giai đoạn 2016-2020. Đã khởi công xây dựng Trường Tiểu học chất lượng cao tại Khu đô thị Hòa Vượng; Dự án xây dựng đường trục trung tâm phía Nam thành phố Nam Định...

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2016 của tỉnh là 58,54 điểm đứng thứ 30/63 tỉnh, thành phố trong cả nước giảm 1,08 điểm, giảm 13 bậc so với năm 2015¹³. Tổ chức rà soát, đánh giá nguyên nhân tăng, giảm điểm số của 10 chỉ số thành phần; Ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 23/8/2017 về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Nam Định giai đoạn 2017-2020, theo đó giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành để cải thiện điểm số của 111 chỉ tiêu cơ sở và tập trung chỉ đạo các giải pháp để cải thiện chỉ số PCI.

Thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban hành Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh; Thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017.

- Giao thông vận tải: Hoạt động vận tải đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hàng hoá và đi lại của nhân dân; Ước cả năm, luân chuyển hàng hoá đạt 6.716

¹³ Trong đó có 04 chỉ tiêu giảm điểm: Tiếp cận đất đai giảm 0,57 điểm; Chi phí thời gian giảm 0,31 điểm; Đào tạo lao động giảm 0,30 điểm; Thiết chế pháp lý giảm 2,14 điểm.

triệu tấn.km tăng 12%; luân chuyển hành khách đạt 1.753 triệu lượt người.km tăng 17,9% so với năm 2016. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 4/8/2017 về việc lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh. Điều chỉnh quy hoạch phát triển Giao thông vận tải tỉnh Nam Định đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Triển khai dự án Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) sử dụng nguồn vốn ODA....

- Về trật tự an toàn giao thông: Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông (tính đến ngày 15/11/2017) trên địa bàn tỉnh xảy ra 150 vụ tai nạn giao thông (bằng cùng kỳ), trong đó 131 vụ đường bộ, 16 vụ đường sắt, 03 vụ đường thủy, làm 76 người chết (tăng 8 người so với cùng kỳ), 130 người bị thương (tăng 4 người so với cùng kỳ năm 2016).

- Thông tin, truyền thông: Đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu của nhân dân. Hoàn thành hỗ trợ đầu thu truyền hình số cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất¹⁴. Triển khai dự án Phát triển hạ tầng Khung chính phủ điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020. UBND tỉnh và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đã ký thỏa thuận hợp tác cung ứng dịch vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Xây dựng Kế hoạch triển khai dự án “Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020.

- Điện lực: Sản lượng điện thương phẩm cả năm ước đạt 1.975 Tr.KWh, tăng 9,1% so với năm 2016; đảm bảo cấp điện ổn định, an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Hoàn thành nhiều dự án đầu tư xây dựng hạ tầng ngành điện.

4. Tài chính, ngân hàng, đăng ký kinh doanh

- Tài chính: Thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thu ngân sách nhà nước, giảm nợ đọng thuế; tăng cường kiểm soát, triệt để tiết kiệm chi. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước 4.000 tỷ đồng, đạt 102,6% dự toán và tăng 11% so với cùng kỳ; Trong đó, thu nội địa ước 3.650 tỷ đồng, đạt 102,5% dự toán, tăng 10,4% so với cùng kỳ; thu thuế xuất nhập khẩu ước 350 tỷ đồng, đạt 102,9% dự toán, tăng 18,2% so với cùng kỳ. Đảm bảo đầy đủ các khoản chi lương, chi cho các đối tượng chính sách, chi an sinh xã hội.

- Ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh năm 2017 ước đạt 47.706 tỷ đồng, tăng 22,5% so với đầu năm; tổng dư nợ cho vay ước đạt 47.183 tỷ đồng, tăng 19,6% so với đầu năm. Cơ cấu dư nợ cho vay tiếp tục có sự chuyển dịch theo hướng phục vụ sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế của tỉnh¹⁵. Nợ xấu chiếm tỷ lệ 0,8%.

¹⁴ Kết quả toàn tỉnh có 58.832 hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ lắp đặt đầu thu truyền hình số.

¹⁵ Dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn chiếm tỷ trọng 43%. Dư nợ cho vay ngắn hạn chiếm tỷ trọng 60,7%; trung, dài hạn 39,3%. Dư nợ cho vay phân theo ngành kinh tế: Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản 23%; ngành công nghiệp, xây dựng 41%; ngành thương mại, dịch vụ 36%. Dư nợ cho vay phân theo loại khách hàng: Doanh nghiệp 38,5%; hộ gia đình, cá nhân 61,3%; hợp tác xã 0,2%.

- Đăng ký doanh nghiệp: Đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 711 doanh nghiệp và 85 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 3.879,9 tỷ đồng¹⁶. Có 539 doanh nghiệp nhỏ tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh, trong đó đã thu hồi đăng ký doanh nghiệp của 54 doanh nghiệp và 12 chi nhánh. Có 153 doanh nghiệp ngừng kinh doanh đã khôi phục hoạt động trở lại. Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại để lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh về những khó khăn, vướng mắc; thúc đẩy tăng cường kết nối, hợp tác kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh.

5. Các lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

- Giáo dục và Đào tạo: Hoàn thành năm học 2016-2017 ở các cấp học. Tỉnh Nam Định tiếp tục đạt thành tích, thứ hạng cao tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia và kỳ thi THPT quốc gia năm học 2016-2017. Chấn chỉnh kịp thời việc lạm thu các khoản đóng góp đầu năm học mới tại các trường học. Tích cực nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, tin học, ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng Quy hoạch lại mạng lưới trường lớp học. Thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đạt chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới¹⁷.

- Y tế: Đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân. Chủ động phòng chống dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh nguy hiểm như sốt xuất huyết, tay chân miệng,... Xây dựng Đề án chăm sóc người cao tuổi giai đoạn 2017-2025; Đề án quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Kế hoạch hành động truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển giai đoạn 2016-2020. Thành lập Trung tâm y tế 8 huyện và thành phố Nam Định trên cơ sở sáp nhập Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố và Trung tâm Y tế huyện, thành phố theo Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 (trừ huyện Hải Hậu). Thường xuyên tuyên truyền rộng rãi công tác kế hoạch hóa gia đình; tỷ số giới tính khi sinh vẫn còn chênh lệch (114,5 cháu trai/100 cháu gái).

Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung cho công tác vệ sinh môi trường; tăng cường giám sát, phát hiện và điều trị kịp thời dịch sốt xuất huyết, không để dịch bệnh lây lan.

- Lao động - Xã hội: Tổ chức tốt việc thăm, tặng quà và động viên bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công với cách mạng, đối tượng chính sách xã hội, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang,... trong dịp Tết nguyên đán Đinh Dậu và ngày Thương binh liệt sỹ 27/7 với tổng kinh phí gần 67 tỷ đồng. Tổ chức

¹⁶ Đưa tổng số doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn tỉnh lên 7.196 doanh nghiệp và 577 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 51.319 tỷ đồng (Số liệu cập nhật đến ngày 23/11/2017). Cùng kỳ năm 2016 cấp đăng ký doanh nghiệp cho 630 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký 4.294 tỷ đồng.

¹⁷ Đến nay, toàn tỉnh có 168/266 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trong đó 11 trường đạt mức độ II; 285/292 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ I, trong đó 125 trường đạt mức độ II; 174/237 trường THCS và 22/45 trường THPT đạt chuẩn quốc gia.

trang trọng và thành kính Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; Tổ chức đoàn cán bộ của tỉnh viếng Nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Trường Sơn và khánh thành Đài tưởng niệm liệt sỹ tỉnh Nam Định tại Nghĩa trang Liệt sỹ quốc gia đường 9, tỉnh Quảng Trị. Giải quyết cho 65.000 đối tượng là người có công và thân nhân người có công được hưởng các chế độ chính sách theo quy định. Triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 và các Chương trình, Kế hoạch thực hiện trong lĩnh vực lao động xã hội. Tổng số lao động được giải quyết việc làm mới ước 32 nghìn lượt người (trong đó: 1.300 người đi xuất khẩu lao động). Đào tạo nghề ước 31,2 nghìn người, trong đó dạy nghề cho lao động nông thôn 6.280 người.

- Khoa học công nghệ: Thực hiện 35 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực nông nghiệp, môi trường, giáo dục và đào tạo, công nghệ thông tin,... Phê duyệt danh mục 17 nhiệm vụ khoa học công nghệ đợt I năm 2018. Triển khai Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ tài chính trong hoạt động khoa học và công nghệ; Tổ chức Hội thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng lần thứ VI và Công tác sáng kiến năm 2017. Quản lý an toàn đối với 86/86 thiết bị X-quang và 10 nguồn phóng xạ; Kiểm tra đo lường, chất lượng sản phẩm thuộc các nhóm hàng hóa tại 341 đơn vị, thanh tra 124 đơn vị phát hiện nhiều sai phạm phải xử lý. Nghiên cứu giải pháp đổi mới hoạt động khoa học công nghệ theo hướng phục vụ sản xuất kinh doanh,...

- Văn hoá, thể thao, du lịch: Đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định. Tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh; Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thành công Lễ đón nhận Bằng UNESCO ghi danh “Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Tổng kết 15 năm phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000-2015 và triển khai Kế hoạch thực hiện phong trào giai đoạn 2017-2020. Ban hành quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh. “Nghề Sơn mài Cát Đằng” thuộc xã Yên Tiến, huyện Ý Yên được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia¹⁸. Phê duyệt Quy hoạch quảng cáo ngoài trời tỉnh Nam Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

Hoàn thành Kế hoạch tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp huyện, xã; tổ chức Đại hội thể dục thể thao tỉnh Nam Định, tiến tới Đại hội Thể dục Thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018. Câu lạc bộ Bóng đá Nam Định giành quyền lên hạng V-League năm 2018. Đoàn vận động viên của tỉnh tham gia thi đấu tại

¹⁸ Theo Quyết định số 1852/QĐ-BVHTTDL ngày 08/5/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

các giải thể thao quốc gia, quốc tế tiếp tục đạt được những thành tích cao¹⁹. Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến thu hút khách du lịch, ước cả năm 2017 lượng khách du lịch 2.421 ngàn lượt, tăng 5,5% so với năm 2016.

- Phát thanh truyền hình: Làm tốt công tác tuyên truyền, phản ánh toàn diện các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất từ ngày 15/8/2017; Đề án Nâng cao năng lực, chất lượng thông tin và truyền thông Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh giai đoạn 2017-2025. Xây dựng các chương trình truyền hình, tác phẩm báo chí tham gia giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải búa liềm vàng) lần thứ II; liên hoan truyền hình toàn quốc năm 2017.

- Bảo hiểm xã hội: Triển khai thực hiện tốt công tác thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội. Ước năm 2017 tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 83% dân số.

6. Công tác nội vụ

- Đánh giá 1 năm triển khai Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Hoàn thành công tác tổ chức kỳ thi tuyển công chức của tỉnh đảm bảo công bằng, minh bạch, công khai, đúng luật, có 203 thí sinh trúng tuyển.

- Tổng hợp và thông báo kết quả đánh giá xếp loại chính quyền cơ sở của 229 xã, phường, thị trấn năm 2016²⁰. Phê duyệt đề án vị trí việc làm của 06 đơn vị và đề án tinh giản biên chế của 24 đơn vị.

- Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2016 của Nam Định thuộc nhóm đạt điểm cao nhất trên cả nước và xếp hạng cao nhất trong 4 tỉnh tiểu vùng Nam đồng bằng sông Hồng.

- Tổng hợp và thông báo kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2016 của tỉnh Nam Định là 72,27%, đứng thứ 40/63 tỉnh, thành phố, tăng 7 bậc so với năm 2015 và triển khai thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 14/8/2017 về nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) tỉnh Nam Định giai đoạn 2017-2020.

¹⁹ Giải vô địch điền kinh Châu Á tại Ấn Độ vận động viên Nguyễn Thị Huyền giành 01 HCV, 01 HCB; Giải Điền kinh Singapore mở rộng giành 03 HCV; Giải Vô địch cúp các Câu lạc bộ boxing toàn quốc giành 01 HCV; Giải Vật trẻ cổ điển và Vật tự do giành 01 HCV, 01 HCB và 02 HCB; Giải Điền kinh quốc tế Thái Lan mở rộng giành 2 HCV; Giải điền kinh Quốc tế thành phố Hồ Chí Minh mở rộng năm 2017 giành 02 HCV, 01 HCB; Giải bơi lội vô địch các câu lạc bộ khu vực I năm 2017 tại Hải phòng giành 01 HCB, 02 HCB; Giải vô địch võ cổ truyền toàn quốc lần thứ XXVI giành 01 HCV hạng 50kg.... Tại Seagame 29 ở Malaysia tỉnh có 04 vận động viên và 01 huấn luyện viên tham gia thi đấu; kết quả vận động viên Nguyễn Thị Huyền giành 03 HCV (02 cá nhân, 01 tiếp sức); vận động viên Dương Văn Thái giành 02 HCV; vận động viên Vũ Thị Mến giành 01 HCV; vận động viên Đỗ Thị Quyên giành 01 HCV (phá 02 kỷ lục Seagame).

²⁰ Xếp loại chính quyền cơ sở năm 2016 của 229 xã, phường, thị trấn: vững mạnh 79,5%; khá 14,9%; trung bình 5,2%; yếu 0,4%.

- Ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 23/8/2017 về việc đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 16/8/2017 điều tra sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2016, phát động phong trào thi đua năm 2017. Tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu nhà nước cho 47 “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực công tác.

- Tôn giáo: Hoạt động của các tổ chức tôn giáo cơ bản ổn định, tuân thủ quy định của pháp luật. Đã chỉ đạo tổ chức Đại hội đại biểu Phật giáo tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2017-2022. Tuyên truyền, phổ biến Luật tín ngưỡng, tôn giáo cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh và cấp huyện; chức sắc, nhà tu hành Phật giáo; chức sắc đạo Công giáo và Tin lành. Ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 8/5/2017 triển khai thực hiện “Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo giai đoạn 2017 - 2020” trên địa bàn tỉnh.

7. Quốc phòng, An ninh, Nội chính

- Quốc phòng: Tổ chức Lễ giao quân cho các đơn vị đầu mỗi đạt 100% chỉ tiêu (2.700 tân binh) đảm bảo an toàn, đúng luật. Hoàn thành diễn tập bảo đảm tác chiến phòng thủ tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế; diễn tập khu vực phòng thủ huyện Giao Thủy, Xuân Trường; diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Nghĩa Hưng. Phê duyệt Đề án Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện, thành phố; diễn tập bảo đảm tác chiến các sở, ngành và diễn tập chiến đấu phòng thủ của xã, phường, thị trấn giai đoạn 2017-2020. Xây dựng quy hoạch công trình phòng thủ tuyến ven biển giai đoạn 2017-2025 và những năm tiếp theo. Kỷ niệm 70 năm thành lập lực lượng vũ trang tỉnh và đón nhận Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba. Tổng kết thực hiện Luật Dân quân tự vệ.

- Biên phòng: Duy trì chế độ tuần tra, kiểm soát bảo vệ chủ quyền vùng biển, giám sát hoạt động nghề cá. Chủ động lực lượng cán bộ biên phòng và tàu cá của ngư dân sẵn sàng tham gia bảo vệ chủ quyền trên biển; thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển khi có thiên tai. Sơ kết thực hiện Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Bội đội Biên phòng tỉnh với Huyện ủy 3 huyện tuyến biển Hải Hậu, Giao Thủy, Nghĩa Hưng. Tiếp tục xây dựng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

- An ninh: An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đảm bảo an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hoá, các ngày lễ, kỷ niệm lớn trong tỉnh, đặc biệt là hoạt động của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước về thăm và làm việc tại tỉnh. Triển khai đợt cao điểm tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với doanh nghiệp, chủ phương tiện khai thác cát trên tuyến đường thủy. Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn

cứu hộ; rà soát, hướng dẫn, kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy tại các cơ sở, địa bàn trọng điểm về cháy nổ. Kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, các vụ mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt pháo nổ. Đấu tranh, triệt xóa nhiều tụ điểm ma túy phức tạp, đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; các loại tội phạm trộm, cướp giật tài sản²¹. Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Thanh tra: Đã tiến hành 289 cuộc thanh, kiểm tra hành chính và chuyên ngành theo kế hoạch; phát hiện sai phạm phải xử lý với số tiền 6,689 tỷ đồng và 31.258,5m² đất. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai minh bạch trên các lĩnh vực theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng. Tổng kết 6 năm thi hành Luật Thanh tra. Đã rà soát, phê duyệt phương án xử lý chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của các huyện, thành phố, sở, ngành theo Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định. Thành lập Phòng “Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra” trực thuộc Thanh tra tỉnh.

Công tác tiếp dân được duy trì theo quy định, đã tiếp 3.693 lượt công dân (tăng 454 lượt so với cùng kỳ); tiếp nhận và xử lý 1.761 đơn thư (tăng 151 đơn so với cùng kỳ). Đã giải quyết được 52/65 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền (đạt 80%). Tổ chức tập huấn nghiệp vụ xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân cho toàn bộ cán bộ lãnh đạo các huyện, thành phố và các sở, ngành; đồng thời rà soát các vụ việc để đơn đốc giải quyết theo quy định.

- Tư pháp, thi hành án dân sự: Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 12/6/2017 triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền trên đất²². Khảo sát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp tại các Sở, ngành liên quan và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thành lập Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở nhận chuyển giao từ Sở Tư pháp.

- Các cơ quan thi hành án dân sự đã thụ lý mới 5.118 việc, tương ứng với số tiền là 223,8 tỷ đồng. Đã giải quyết xong 4.918/5.422 việc có điều kiện thi hành, đạt 90,7%, tương ứng với số tiền là 103 tỷ đồng, đạt 62,91%.

²¹ Triệt xóa 15 đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy liên tỉnh; phá 31 chuyên án. Điển hình: Phòng PC47 phá chuyên án lớn vận chuyển trái phép chất ma túy tổng hợp, bắt 02 đối tượng, thu giữ 45 kg ma túy tổng hợp, 30 bánh heroin. Triệt phá 113 ổ nhóm côn đồ, trộm cắp, cướp, cướp giật tài sản, cờ bạc,... Bắt, vận động đầu thú 172 đối tượng truy nã. Điều tra khám phá 425/531 vụ, đạt tỷ lệ 80%, trong đó án đặc biệt nghiêm trọng đạt 100% (6/6 vụ).

²² Tại Văn phòng đăng ký đất đai của tỉnh và các chi nhánh tại thành phố Nam Định, các huyện Xuân Trường, Giao Thủy, Nam Trực.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2017

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2016	Kế hoạch 2017	Ước TH năm 2017	Đánh giá
I. Các chỉ tiêu kinh tế					
1. Tốc độ tăng GRDP ²³ (giá so sánh 2010)	%	6,4	7,0-7,5	6,7	Không đạt kế hoạch
2. Cơ cấu kinh tế					
- Nông, lâm, thủy sản	%	23,1	22,0	21,5	Đạt kế hoạch
- Công nghiệp, xây dựng	“	33,2	43,0	43,2	
- Dịch vụ	“	41,1	35,0	35,3	
3. Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010)	%	2,7	2,5-3,0	-0,8	Không đạt kế hoạch
- Sản lượng lương thực	Ngàn tấn	943,8	930	816	Không đạt kế hoạch
- Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng	Ngàn tấn	145,2	150-156	150	Đạt kế hoạch
- Tổng sản lượng thủy sản	Ngàn tấn	129,2	135	138,3	Vượt kế hoạch
4. Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010)	%	12,4	12,5-13,0	12,5	Đạt kế hoạch
5. Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành dịch vụ (giá so sánh 2010)	%	7,0	7-7,5	7,3	Đạt kế hoạch
6. Giá trị hàng xuất khẩu	Triệu USD	1.100,1	≥1.200	1.360	Vượt kế hoạch
7. Thu ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	Tỷ đồng	3.603	3.900	4.000	Vượt kế hoạch
8. Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	%	15	15	15	Đạt kế hoạch

²³ Thực hiện theo Quyết định 715/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ, số liệu GRDP của các tỉnh do Tổng cục Thống kê tính toán và công bố. Số liệu GRDP năm 2017 như trên do Cục Thống kê tỉnh Nam Định tạm ước.

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2016	Kế hoạch 2017	Ước TH năm 2017	Đánh giá
II. Các chỉ tiêu xã hội					
1. Mức giảm tỷ suất sinh	‰	0,26	0,1-0,15	0,1	Đạt kế hoạch
2. Số người được tạo việc làm mới trong năm	Ngàn lượt người	36,8	30-31	32,0	Vượt kế hoạch
3. Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	62	65	65,1	Vượt kế hoạch
4. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020)	%	3,91 (giảm 1,79%)	Giảm 1,0-1,2%	2,9 (giảm 1,01%)	Đạt kế hoạch
5. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	12,4	12,2	11,6	Vượt kế hoạch
6. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	74,0	78,5	83,0	Vượt kế hoạch
7. Số xã, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới	Xã, thị trấn	57	31	64	Vượt kế hoạch
III. Các chỉ tiêu môi trường					
1. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	94	≥94,5	99,4	Vượt kế hoạch
Trong đó: được sử dụng nước sạch	%	55	≥56	61,1	Vượt kế hoạch
2. Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch	%	100	100	100	Đạt kế hoạch
3. Tỷ lệ cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý ²⁴	%	93,75	100	93,75	Không đạt kế hoạch
4. Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý	%	90,5	≥92	92,1	Đạt kế hoạch
5. Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom	%	93	≥93	93,2	Đạt kế hoạch
6. Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom	%	85,2	≥85,5	87,5	Vượt kế hoạch
7. Tỷ lệ Khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn	%	67	100	67	Không đạt kế hoạch

²⁴ Theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2016-2020 tỉnh Nam Định có 16 cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng cần được xử lý. Đến nay còn 01 cơ sở chưa hoàn thành là Bệnh viện mắt tỉnh Nam Định do đang triển khai dự án xây dựng nâng cấp bệnh viện.

* **Đánh giá chung:** Với sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền, quân, dân và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển, các lĩnh vực thủy sản, công nghiệp, xuất khẩu, thu hút đầu tư,... có mức tăng trưởng cao hơn so với bình quân chung cả nước.

- Đã tổ chức đánh giá 01 năm thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, tiếp tục chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch đã đề ra.

- Công tác xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo quyết liệt từ tỉnh tới các địa phương, đạt được nhiều kết quả tốt. Đến nay toàn tỉnh có 176/209 (bằng 84,2%) xã, thị trấn đạt chuẩn NTM; các huyện Nghĩa Hưng, Trực Ninh, Xuân Trường và Giao Thủy 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn NTM; Huyện Nghĩa Hưng đã được Hội đồng thẩm định Trung ương nhất trí trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn NTM; huyện Trực Ninh và Xuân Trường 100% số tiêu chí huyện NTM đạt chuẩn theo quy định (đang lập hồ sơ trình Trung ương công nhận huyện NTM). Các cấp, các ngành đã chủ động triển khai phương án phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi.

- Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá. Thu hút đầu tư, nhất là thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) đạt kết quả cao nhất từ trước đến nay về vốn đăng ký và lần đầu tiên lọt vào Top 3 tỉnh thu hút vốn đầu tư nước ngoài tốt nhất cả nước trong 10 tháng đầu năm. Các hoạt động xuất khẩu đạt kết quả tốt, giá trị hàng xuất khẩu cả năm ước đạt 1.360 triệu USD, tăng 23,7% so với năm 2016.

- Các công trình trọng điểm của tỉnh như Khu công nghiệp Dệt may Rạng Đông, Tỉnh lộ 489C, Cầu Thịnh Long,... đã khởi công xây dựng; tháng 12/2017 khởi công Dự án đầu tư xây dựng đường trục phát triển nội Vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình. Dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Nam Định I đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, đang tiến hành các thủ tục giải phóng mặt bằng để triển khai xây dựng. Xúc tiến các thủ tục đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường cao tốc đoạn Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình và dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định.

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội được duy trì và phát triển, ngành giáo dục đào tạo tiếp tục duy trì được thành tích cao, chính sách an sinh xã hội được đảm bảo. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh và Lễ đón nhận Bằng UNESCO ghi danh “Thực hành Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Câu lạc bộ Bóng đá Nam Định giành quyền lên hạng V-League năm 2018; Đoàn vận động viên của tỉnh tham gia thi đấu tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế đạt được nhiều thành tích cao (Tại Seagame 29 ở Malaysia tỉnh có 04 vận động viên tham gia giành 7 Huy chương vàng, chiếm 12,7% tổng số huy chương vàng của toàn đoàn Việt Nam).

- Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được triển khai thực hiện quyết liệt, đã và đang có những chuyển biến tích cực, nhất là việc xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác này. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục những chỉ số thành phần có điểm số thấp trong bộ chỉ số cải cách hành chính và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư chỉ giao dịch một đầu mối là Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức công khai, minh bạch, đúng luật, đảm bảo số lượng, chất lượng theo yêu cầu.

- Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp công dân được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt; các cấp, các ngành đã thường xuyên rà soát, phân loại để giải quyết theo thẩm quyền, nhất là những vụ việc tồn đọng.

- Lực lượng Quân đội, Công an, Bộ đội Biên phòng đã triển khai thực hiện tốt phương án tác chiến; đảm bảo an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị lớn của tỉnh. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

- Triển khai có hiệu quả việc lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên cũng còn một số tồn tại, hạn chế

- Có 02 chỉ tiêu về kinh tế và 02 chỉ tiêu về môi trường không đạt kế hoạch. Trong đó tốc độ tăng tổng sản phẩm GRDP chưa đạt kế hoạch do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh nên tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản giảm 0,8% so với năm 2016.

- Một số địa phương triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới chưa quyết liệt như huyện Mỹ Lộc,...

- Các vi phạm về đất đai diễn biến còn phức tạp (cả đất đai liên quan đến tôn giáo), đặc biệt là tại huyện Nam Trực, Mỹ Lộc, Ý Yên. Công tác xử lý các vi phạm chưa đạt yêu cầu.

- Ô nhiễm môi trường ở một số khu, cụm công nghiệp, làng nghề còn phức tạp chưa được xử lý dứt điểm.

- Một số công trình đầu tư cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn chậm tiến độ như dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu thương mại - du lịch - dịch vụ - khách sạn đô thị mới Hòa Vượng, khu đô thị Mỹ Trung; Khu công nghiệp Mỹ Trung, Dự án Bệnh viện 700 giường; Khu đô thị trung tâm các huyện Nam Trực, Trực Ninh; Dự án xây dựng khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần,...

- Tình hình tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, nhất là tai nạn đường sắt; tiêu chí số người chết, số người bị thương tăng so cùng kỳ.

- Tình trạng dạy thêm, học thêm, thu nhiều khoản ngoài quy định đầu năm học còn diễn ra, nhất là ở thành phố Nam Định gây bức xúc trong dư luận nhân dân.

- Thu hút đầu tư gặp khó khăn; năng lực cạnh tranh cấp tỉnh chưa cao. Thực hiện cải cách hành chính đã được chỉ đạo quyết liệt, bước đầu có chuyển biến, nhưng nhìn chung chưa đạt yêu cầu đề ra; chỉ số xếp hạng cải cách hành chính thấp. Việc chấp hành sự chỉ đạo, điều hành một số việc ở một số địa phương, đơn vị chưa nghiêm; tiến độ, chất lượng một số công việc chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, khiếu nại tố cáo của công dân. Một bộ phận cán bộ, công chức còn thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ; có dư luận còn gây phiền hà, những nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp tại một số đơn vị nhưng chưa được xử lý triệt để.

- Tái xuất hiện khiếu nại, tố cáo đông người, song chưa được giải quyết thấu đáo ở cơ sở. Một số ngành, địa phương chưa tập trung cao trong chỉ đạo giải quyết khiếu nại tố cáo, vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm gây bức xúc cho công dân.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Thiên tai, thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, mưa lớn vượt 1,4 lần mức thiết kế của hệ thống thủy nông Bắc Nam Hà; bệnh lùn sọc đen trên lúa (hiện nay chưa có thuốc đặc trị) sau 8 năm bùng phát thành dịch trên diện rộng... làm thiệt hại đến cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân.

- Việc thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Di sản văn hóa và các văn bản hướng dẫn thi hành phức tạp, nguồn vốn đầu tư công hạn hẹp đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ triển khai một số dự án, công trình trọng điểm của tỉnh.

- Hội nhập kinh tế quốc tế chưa đạt được như dự kiến đã gây ảnh hưởng tới các hoạt động sản xuất, thương mại, làm giảm sức thu hút đầu tư đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ ở một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo chất lượng, còn đùn đẩy sợ trách nhiệm. Một số đơn vị chưa đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, chưa chủ động, tích cực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách. Một bộ phận cán bộ, công chức còn thiếu trách nhiệm và đạo đức trong thực thi công vụ.

- Công tác cải cách hành chính, thực hiện đồng bộ các giải pháp xúc tiến và thu hút đầu tư tuy đã được quan tâm chỉ đạo quyết liệt nhưng việc tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành, các địa phương chưa thực sự triệt để, kết quả chưa cao²⁵.

- Mặc dù UBND tỉnh và các ngành đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, song một số địa phương còn lúng túng trong công tác phòng chống biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; nông dân ở một số vùng chưa tuân thủ quy trình thâm canh, phương thức gieo cấy, không mặn mà với sản xuất vụ Đông, nhất là sản xuất vụ Đông trên đất hai lúa.

- Ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông còn hạn chế.

²⁵ Theo báo cáo PCI năm 2016, chỉ số thành phần về tính linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật của tỉnh Nam Định chưa cao (xếp hạng 45/63). Các sở, ban, ngành đã thực thi các sáng kiến, chính sách của tỉnh tương đối tốt nhưng lại chưa thực hiện tốt ở cấp huyện (cấp tỉnh xếp hạng 4/63, cấp huyện xếp hạng 34/63).

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi: Kinh tế cả nước năm 2018 được dự báo sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Trong tỉnh, tình hình an ninh, chính trị - xã hội ổn định; kết cấu hạ tầng được đầu tư ngày càng hoàn thiện, nhất là hệ thống giao thông huyết mạch đã cơ bản được kết nối trên phạm vi toàn tỉnh với vùng và quốc gia. Kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới đã tạo ra động lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn các huyện, thành phố. Các kế hoạch, giải pháp của Chính phủ và của Tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp sẽ tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

2. Khó khăn: Năm 2018, tình hình thế giới và khu vực được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Kinh tế cả nước vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như sự thích ứng của doanh nghiệp chậm, quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng còn khó khăn,... Trong tỉnh, quy mô nền kinh tế còn nhỏ; số lượng doanh nghiệp thành lập mới khá cao nhưng chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp. Nguồn vốn đầu tư cho hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng được nhu cầu. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường tác động trực tiếp đến sản xuất và đời sống nhân dân. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo điều hành trên một số lĩnh vực tại các cấp chính quyền địa phương, nhất là ở cấp cơ sở chưa cao; tinh thần, thái độ phục vụ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Mục tiêu: Tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Xây dựng nông thôn mới gắn với đổi mới tổ chức sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân. Thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở tất cả các ngành, các cấp. Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cùng cố quốc phòng, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2018

a) Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng sản phẩm GRDP (giá so sánh 2010) tăng từ 7-7,5%.

(2) Cơ cấu kinh tế (%):

- Nông, lâm, thủy sản	21,5
- Công nghiệp, xây dựng	35,0
- Dịch vụ	41,0
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	2,5

(3) Giá trị sản xuất của ngành Nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010) tăng 2,5-3%.

(4) Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (giá so sánh 2010) tăng từ 13,0% trở lên.

(5) Giá trị sản xuất ngành dịch vụ (giá so sánh 2010) tăng từ 7,5% trở lên.

(6) Giá trị xuất khẩu đạt từ 1.400 triệu USD trở lên.

(7) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng từ 15% trở lên.

(8) Thu ngân sách từ kinh tế trên địa bàn 4.300 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội

(1) Mức giảm tỷ suất sinh 0,1-0,15‰.

(2) Tạo việc làm cho khoảng 32 ngàn lượt người; tỷ lệ lao động qua đào tạo 67,5%.

(3) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020) giảm 0,5%.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 85,2%.

(5) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân) còn 11,5%.

(6) Có ít nhất 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Các chỉ tiêu về môi trường

(1) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt từ 99,6% trở lên (trong đó được sử dụng nước sạch đạt từ 68,4% trở lên).

(2) Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch 100%.

(3) 100% cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định 1788/QĐ-TTg, ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ được xử lý.

(4) Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt từ 92,4% trở lên.

(5) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom ở đô thị đạt từ 93,4% trở lên; ở nông thôn đạt từ 88% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Cải thiện các chỉ tiêu về môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển

Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các kế hoạch đã ban hành, nhất là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020; Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 28/2/2017 thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Triển khai Chương trình hành động của tỉnh thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp có tiềm năng phát triển để góp phần tái cơ cấu nền kinh tế.

Phát huy vai trò của Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh. Quyết tâm chỉ đạo nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, phấn đấu đứng trong top đầu hạng khá trở lên trên bảng xếp hạng chỉ số PCI các tỉnh, thành phố trong cả nước; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp khi tiến hành các thủ tục về đất đai, xây dựng, môi trường, đầu tư,...

1.2. Thúc đẩy phát triển các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ:

a) Công nghiệp: Đẩy nhanh việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp dệt may Rạng Đông. Tập chung chỉ đạo để khởi công Nhà máy Nhiệt điện BOT Nam Định I tại huyện Hải Hậu. Hoàn thiện các thủ tục để triển khai xây dựng khu công nghiệp Mỹ Thuận và chuyển giao khu công nghiệp Mỹ Trung. Đồng thời kêu gọi đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp đã được quy hoạch theo hình thức xã hội hóa...

b) Thương mại: Tăng cường xúc tiến thương mại; đẩy mạnh xuất khẩu, tạo điều kiện lưu thông hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng một số trung tâm thương mại hiện đại tại thành phố Nam Định và trung tâm các huyện. Tích cực thu hút đầu tư các dự án thương mại, dịch vụ tại 2 bên Đại lộ Thiên Trường, Quốc lộ 10 đoạn đi qua thành phố Nam Định, đường nối cầu Tân Phong với Quốc lộ 10 và Quốc lộ 21...

Kiểm soát, ổn định thị trường, kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ thương mại vi phạm các quy định của pháp luật. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia.

c) Du lịch: Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ. Khai thác có hiệu quả, bền vững các tiềm năng, thế mạnh du lịch của địa phương như du lịch tâm linh Đền Trần, Phủ Dầy; du lịch sinh thái làng hoa cây cảnh Điền Xá; du lịch biển Thịnh Long, Quất Lâm,...; Kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch như khu sinh thái Vườn Quốc gia Xuân Thủy, du lịch làng nghề La Xuyên,... Tăng cường xúc tiến, quảng bá và đào tạo nguồn nhân lực du lịch.

d) Vận tải: Tổ chức phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và vận chuyển hàng hóa. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 77/KH-UBND

ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh. Tạo môi trường thuận lợi thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư phát triển dịch vụ vận tải văn minh, hiện đại, tiện ích phục vụ nhân dân.

e) Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng chính quyền điện tử, cung cấp các dịch vụ công thông qua mạng Internet phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai dự án Phát triển hạ tầng Khung chính quyền điện tử tỉnh Nam Định; Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2016-2020. Xây dựng cổng thông tin điện tử 3 cấp. Từng bước đưa ứng dụng chứng thực số và chữ ký số áp dụng cho một số cơ quan quản lý nhà nước. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông, các điểm kinh doanh dịch vụ internet.

g) Ngân hàng: Đảm bảo tăng trưởng tín dụng đi đôi với an toàn, hiệu quả và kiểm soát được rủi ro, điều hành lãi suất cho vay phù hợp, hài hòa lợi ích giữa tổ chức tín dụng, người gửi tiền và khách hàng vay. Tiếp tục triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; Các chương trình, chính sách tín dụng trọng điểm theo đúng chỉ đạo của Chính phủ; Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng. Chỉ đạo các Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020.

1.3. Đổi mới tổ chức sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tạo điều kiện tích tụ ruộng đất hợp lý để phát triển các mô hình “cánh đồng lớn”, “cánh đồng liên kết” và mở rộng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hoá theo chuỗi giá trị. Xây dựng, đăng ký các thương hiệu nông sản là thế mạnh của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án trọng điểm và các chương trình hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giữa tỉnh Nam Định với tỉnh Miyazaki và Trường Đại học Minami Kyushu của Nhật Bản.

Phát triển chăn nuôi gia súc gia cầm theo hướng bền vững; nhân rộng mô hình cơ sở chăn nuôi, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh đáp ứng được nhu cầu xuất khẩu. Khuyến khích tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đảm bảo thuận lợi cho công tác quản lý, cung cấp sản phẩm chăn nuôi an toàn cho người tiêu dùng.

Chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng thủy sản, phát triển đa dạng các đối tượng nuôi có giá trị kinh tế cao phục vụ xuất khẩu; làm tốt công tác quản lý sản xuất và cung ứng giống thủy sản.

Khuyến khích phát triển đội tàu có công suất lớn, khai thác xa bờ và tham gia bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

Chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện và chủ động xây dựng các phương án phòng, chống thiên tai trước những diễn biến bất thường của thời tiết theo phương châm “4 tại chỗ”. Thường xuyên kiểm tra phát hiện sớm sự cố hệ thống đê điều, thủy lợi; thi công các công trình kiên cố hóa, duy tu bảo dưỡng đê điều đảm bảo tiến độ và chất lượng. Tăng cường quản lý nhà nước và xử lý kiên quyết các vi phạm về tài nguyên, công trình đê điều, thủy lợi.

Chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng Nông thôn mới ở các xã còn lại của giai đoạn 2016-2020; nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới. Phân đầu trong năm 2018 có thêm ít nhất 02 huyện đạt tiêu chí huyện nông thôn mới.

1.4. Về lĩnh vực tài nguyên, bảo vệ môi trường

Chỉ đạo các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa. Thực hiện nhanh các thủ tục cho thuê đất, giao đất cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý, giám sát các cụm công nghiệp, doanh nghiệp thực hiện dự án theo đúng quy hoạch chi tiết, quy hoạch mặt bằng đã được phê duyệt. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý khai thác cát trên địa bàn.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra thủ tục, điều kiện đảm bảo tiêu chuẩn môi trường của các doanh nghiệp, làng nghề, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, công tác hậu kiểm và chấp hành xả thải của các cơ sở sản xuất kinh doanh, hạn chế thấp nhất tác hại tới sản xuất và đời sống của nhân dân. Huy động các nguồn lực xã hội hóa tham gia đầu tư các công trình cung cấp nước sạch, xử lý rác thải, nước thải,... Tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong toàn xã hội.

1.5. Về công tác thu, chi ngân sách

a) Về thu ngân sách: Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian kê khai và nộp thuế. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giao ngay từ đầu năm, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách năm 2018 ở mức cao nhất. Rà soát, nắm chắc các nguồn thu; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Các cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ trong quản lý thu, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả; phát hiện, xử lý các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế.

b) Về chi ngân sách: Các cấp, các ngành điều hành chi trong dự toán được giao. Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi ngân sách nhà nước bao gồm cả chi xây dựng cơ bản và chi thường xuyên. Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về đảm bảo triệt để tiết kiệm trong chi tiêu hành chính để tăng nguồn cho đầu tư phát triển, quản lý tốt tài sản ở các đơn vị hành chính sự nghiệp.

Dự phòng ngân sách các cấp và các khoản tiết kiệm chi thường xuyên để đáp ứng kịp thời nhiệm vụ phòng chống thiên tai dịch bệnh và các nhiệm vụ phát sinh đột xuất, đảm bảo an sinh xã hội.

1.6. Quản lý, thực hiện tốt các quy hoạch: Thực hiện có hiệu quả và tuân thủ đúng nội dung các quy hoạch đã được phê duyệt. Hoàn thành Quy hoạch đô thị mới thuộc địa phận 4 xã Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến huyện Ý Yên; Quy hoạch phân khu hai bên đường dẫn cầu Tân Phong; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng; Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phòng, chống lũ chi tiết cho các tuyến sông có đê; Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học,... Căn cứ vào tình hình thực tế và trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành tiếp tục rà soát quy hoạch các ngành, lĩnh vực, sản phẩm để điều chỉnh, bổ sung nhằm khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.7. Tập trung vốn đầu tư công và tăng cường huy động các nguồn lực ngoài nhà nước cho các dự án hạ tầng trọng điểm.

Tập trung các nguồn vốn cho đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh, đặc biệt là một số tuyến giao thông trọng điểm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tích cực hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định, tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình. Khởi công các dự án: Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quản thể lưu niệm Tổng Bí thư Trường Chinh; Chuyển đổi mô hình quản lý đầu tư cải tạo nâng cấp Trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp Hòa Xá; Kêu gọi nhà đầu tư để đầu tư nhà máy xử lý rác thải cho thành phố Nam Định và huyện Mỹ Lộc,... Đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình; các dự án xây dựng hạ tầng khu đô thị, khu dân cư tập trung của các huyện,...

Triển khai điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nam Định đến năm 2025. Ưu tiên đầu tư xây dựng hạ tầng thành phố Nam Định theo tinh thần Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Khởi công xây dựng khu đô thị mới phía Nam sông Đào. Cùng với vốn ngân sách Nhà nước, tập trung kêu gọi các nhà đầu tư lớn về đầu tư các dự án mang tính điểm nhấn tại thành phố Nam Định.

Hoàn thành xây dựng khách sạn đô thị mới Hòa Vượng; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đối với một số dự án Khu đô thị mới Mỹ Trung, Thống Nhất do Công ty cổ phần tập đoàn Nam Cường Hà Nội làm chủ đầu tư,...

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu. Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên

quan trọng thực hiện dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý, điều hành. Thường xuyên rà soát, tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn đầu tư công. Tăng cường kiểm tra các chủ đầu tư trong việc thực hiện các quy định về quản lý đầu tư, lựa chọn nhà thầu; nâng cao chất lượng công tác thẩm định thiết kế, dự toán, quyết toán các dự án xây dựng cơ bản.

2. Về phát triển xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo: Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức dạy học đồng bộ và đổi mới thi, đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông mới. Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông. Quy định trách nhiệm của Hiệu trưởng, trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo trong quản lý thu, chi tài chính ngoài học phí ở các cấp học.

2.2. Y tế: Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân; tập trung cao vào công tác phòng chống dịch bệnh. Chú trọng giáo dục y đức, ứng xử lịch sự trong khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế. Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, quản lý môi trường y tế. Kiểm soát chặt chẽ công tác cung ứng thuốc trong bệnh viện, sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và các hoạt động khám chữa bệnh tư nhân. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Khóa XII, ban hành ngày 25/10/2017: Nghị quyết số 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới và các chỉ đạo của Chính phủ để thực hiện Nghị quyết.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế; hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế cho nông, lâm, ngư dân có mức thu nhập trung bình, góp phần thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Chống lạm dụng, trục lợi trong thanh toán khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

2.3. Khoa học và công nghệ: Ứng dụng rộng rãi các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại đặc biệt là công nghệ cao vào trong các ngành, lĩnh vực như công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, y tế. Tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia sự kiện kết nối cung - cầu công nghệ, chợ công nghệ thiết bị, các hoạt động trình diễn, giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của các cơ sở nghiên cứu. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn. Xây dựng Sàn giao dịch công nghệ, thiết bị và hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Nam Định.

2.4. Lao động - Xã hội: Thực hiện tốt các hoạt động bảo trợ xã hội, giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng là người có công và thân nhân người có công theo quy định. củng cố, nâng cấp các trường đào tạo nghề của tỉnh, mở thêm các ngành, lĩnh vực đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường, cung cấp lao động có tay nghề, trình độ cao cho các doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm giới thiệu việc làm góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Triển khai hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt chính sách về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phòng chống các tệ nạn xã hội.

2.5. Phát triển văn hoá, thể dục thể thao, thông tin, truyền thông và phát thanh truyền hình: Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Quy định về phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2017-2020. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, quản lý các lễ hội nhằm kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, không lành mạnh.

Tập trung phát triển các môn thể thao thành tích cao có truyền thống, lợi thế của tỉnh để tham gia thi đấu các giải quốc gia và quốc tế; Phong trào thể dục, thể thao quần chúng, giáo dục thể chất trong trường học. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho đoàn vận động viên của tỉnh tham gia Đại hội Thể dục Thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018 tại Hà Nội và Câu lạc bộ Bóng đá Nam Định thi đấu tại Giải bóng đá vô địch quốc gia (V-League 2018).

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng. Phát triển các chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ cho công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh. Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, chất lượng thông tin và truyền thông của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh giai đoạn 2017-2025”.

3. Công tác nội vụ, cải cách hành chính

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tổ chức và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 78/KH-UBND về nâng cao chỉ số

cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Khóa XII, ban hành ngày 25/10/2017: Nghị quyết số 18-NQ/TW về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” và các chỉ đạo của Chính phủ để thực hiện Nghị quyết.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 23/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Nam Định.

Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2016-2020.

Tổ chức phát động các phong trào thi đua ngay từ đầu năm gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền phổ biến và kiểm tra việc thực hiện, các chính sách, pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo. Rà soát, xử lý các vi phạm về đất đai trong việc xây dựng, sửa chữa các công trình tôn giáo.

4. Tiếp tục củng cố, đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, tư pháp, thi hành án dân sự; Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí

4.1. Quốc phòng: Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, tìm kiếm cứu nạn. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2018, đảm bảo công khai, đúng luật. Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương. Xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, thành phố theo kế hoạch. Hoàn thành diễn tập, đảm bảo tác chiến phòng thủ Sở Giao thông Vận tải; diễn tập khu vực phòng thủ huyện Hải Hậu, Nghĩa Hưng, Nam Trực; diễn tập chiến đấu phòng thủ cho 20-25% xã, phường, thị trấn; diễn tập phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn tại các trọng điểm đê, kè, công đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tổ chức huấn luyện cán bộ chiến sỹ, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch.

4.2. Biên phòng: Duy trì nghiêm chế độ bảo vệ biên giới vùng biển, địa bàn và sẵn sàng chiến đấu. Tiếp tục triển khai thực hiện giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường quản lý, bảo vệ chủ quyền vùng biển, giữ gìn an ninh trật tự phục vụ phát triển sản xuất trên khu vực biên giới biển tỉnh Nam Định”. Tuần tra, kiểm soát bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, cửa sông, bến bãi; quản lý kiểm soát xuất, nhập cảnh chặt chẽ tại cửa khẩu cảng Hải Thịnh.

4.3. An ninh: Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời bổ sung và triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ an toàn các mục tiêu kinh tế, xã hội trọng điểm, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước và địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường công tác đấu tranh, triệt xóa các điểm, tụ điểm ma túy phức tạp, đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; các loại tội phạm trộm, cướp giật tài sản. Đẩy mạnh công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, nhất là ở khu vực nông thôn, phần đầu kiểm chế, giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ.

4.4. Thanh tra, tiếp dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo: Duy trì công tác tiếp dân theo quy định; tiếp nhận, xử lý đơn thư và hướng dẫn, kiểm tra quá trình giải quyết các vụ việc đề nghị, kiến nghị của công dân. Tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài, phức tạp và vụ việc khiếu kiện đông người. Phát huy dân chủ cơ sở, tăng cường đối thoại nhằm hạn chế đơn thư, khiếu nại tố cáo của nhân dân. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong thực thi công vụ, quản lý, sử dụng đất đai; giải phóng mặt bằng, tái định cư, tài chính ngân sách,... Tổ chức chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót khuyết điểm trong việc ban hành văn bản thanh tra; kết luận thanh tra phải làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể nếu có vi phạm.

4.5. Tư pháp, thi hành án dân sự: Thực hiện Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh. Làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 02/10/2017 thi hành Luật Trợ giúp pháp lý. Tập trung giải quyết các vụ án dân sự còn tồn đọng, đặc biệt những vụ việc có giá trị thi hành lớn, tồn đọng kéo dài.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu VP1, VP2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Ngô Gia Tự

